TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **66** /2023/DS-PT.
Ngày: 05 – 4 – 2023.

V/v tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm hại.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Tôn Thị Thanh Thúy.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Vĩnh Khương.

Ông Trần Nam Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Kim Mộc Nam – Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thị Mỹ Liên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 27/2023/TLPT-DS ngày 27 tháng 02 năm 2023 về việc "Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 151/2022/DS-ST ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 51/2023/QĐ-PT ngày 06 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*:

1. Bà Lê Thị Ngọc B, sinh ngày 01/01/1974 (có mặt).

2. Ông Trần Thanh L, sinh ngày 01/01/1973 (có mặt).

3. Bà Trần Thị Tố Q, sinh ngày 27/8/1993 (có mặt).

4. Ông Trần Trọng H, sinh ngày 02/01/2003 (có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp H, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* ông Mai Hoàng M, sinh năm 1992 (vắng mặt). Địa chỉ: ấp A, thị trấn A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Mai Hoàng M: Bà Chung Thị Cẩm D, sinh năm 1992. Địa chỉ: ấp A, thị trấn A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Người kháng cáo*: Bị đơn ông Mai Hoàng M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/4/2022 của các nguyên đơn Bà Lê Thị Ngọc B, ông Trần Thanh L, bà Trần Thị Tố Q và ông Trần Trọng H cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm trình bày: Nguyên vào năm 2020, bà Q lập gia đình, kết hôn cùng chồng tên Mai Quang N. Đến ngày 06/12/2021 do cha ruột bà Q là ông Trần Thanh L bị bệnh nên bà Q kêu chồng về nhà cha mẹ ruột để thăm nhưng ông N không đi, bà đi một mình. Khoảng 20 giờ cùng ngày bà trở về nhà thì xảy ra mâu thuẫn và cự cãi, ông N mở cửa đập tủ đồ tìm vàng, kêu bà Q đem vàng cho anh chồng là ông Mai Hoàng M đem cho vay, sau khi không tìm được, cha chồng bà và chồng bà đóng cửa nhốt bà lại, do quá lo sợ nên bà có gọi điện nhờ cha ruột và em gái đến nhà để can ngăn. Khi Cha và em gái bà xuống thì gia đình chồng vẫn còn đang nhốt bà, Cha bà có nói với cha chồng bà là cho bà về nhà khi nào có mẹ chồng và mẹ ruột bà thì nói chuyện giải quyết sau, còn nếu không giải quyết được thì sẽ đưa ra chính quyền nhưng cha chồng bà không đồng ý ra chính quyền và cũng không đồng ý thả bà ra để về nhà mẹ ruột, cha bà có nói là ở nhà có hai người đàn ông nếu đêm nay con gái tôi có chuyện gì thì ai chịu trách nhiệm, lúc này cha chồng mới chịu thả bà ra và để bà đi về nhà.

Nhưng từ ngày 06/12/2021, cho đến sau này cách khoảng 03 tháng vẫn chưa thấy gia đình chồng đến nói chuyện giải quyết. Ngày 14/02/2022 cha mẹ chồng bà có đến nhà để nói chuyện với cha mẹ bà, khi đó cha mẹ chồng có nói "nếu còn thương thì về, không còn thương thì trả vàng cưới lại. Cha mẹ bà có nói chuyện của hai con thì hai con giải quyết nếu giải quyết không được thì thì nhờ pháp luật can thiệp" nhưng sau đó không nhờ pháp luật can thiệp mà vợ chồng ông M và bà D dùng những thông tin không đúng sự thật bôi nhọ bà và gia đình bà.

Ngày 19/02/2022 anh chồng bà Q tên Mai Hoàng M và vợ là bà Chung Thị Cẩm D đăng tin lên mạng xã hội (facebook) đặt điều vu khống, bôi nhọ danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà và gia đình bà (nội dung bà có lưu lại trong điện thoại và photo làm bằng chứng). Nội dung là Trên trang facebook cá nhân của ông Mai Hoàng M và bà Chung Thị Cẩm D (Kelly D) có đăng và chia sẻ nội dung vu khống bà và gia đình bà là lừa tình có tổ chức, ăn cắp vàng và nói bà đem vàng về cho gia đình trả nợ, vu khống em trai bà là ông H thiếu nợ nhiều người, giật nợ không trả, bôi nhọ gia đình bà là mượn nợ không trả, vợ chồng ông M và bà D đặt điều vu khống bà đi chơi với trai, lừa dối chồng cùng gia đình nhà chồng, ngoài ra trên trang cá nhân của ông M và bà D còn bôi nhọ cha ruột bà là ông L, đặt điều nói cha ruột bà hứa bán heo trả vàng mà không trả.

Sự việc trên bà có nhờ chính quyền địa phương giải quyết, tuy nhiên tại buổi hòa giả tại Ủy ban nhân dân thị trấn A giải quyết ông Mai Hoàng M có trách nhiệm đóng phạt hành chính là 7.500.000 đồng và đang giữ điện thoại của ông M. Riêng vợ là bà Chung Thị Cẩm D thì chính quyền không xử phạt nói lý do không đủ căn cứ và ông Mai Hoàng M đã thừa nhận hành vi nên không tính việc bà D vi phạm. Ngoài ra việc bôi nhọ danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà và gia đình bà thì chính quyền không nhắc đến để trả lại công bằng cho bà và gia đình bà. Sự việc trên đã ảnh hưởng đến Trần Thị Tố Q như sau: Việc đăng hình và các tin như vậy làm cho bà không xin được việc làm; làm ảnh hưởng đến cuộc sống hôn nhân của bà; làm bà hoang mang về tinh thần; Sự việc trên đã ảnh hưởng đến bà Lê Thị Ngọc B như sau: Việc kinh doanh của bà bị mất tổn thất, vì trước đây bà lấy hàng là gối đầu không trả tiền trước nhưng hiên nay Công ty không tin tưởng bà, yêu cầu bà khi lấy hàng phải đưa tiền trước; Trước đây bà làm thêm chủ hụi, hiện nay bà mời hụi viên tham gia thì họ không chơi nữa và nói bà lừa đão; Thu nhập bình quân mỗi tháng bà có lợi nhuận khoảng 14 triệu đồng; Sự việc trên đã ảnh hưởng đến ông Trần Thanh L như sau: Trước đây ông làm nghề thuê vườn để trồng cây trái, lợi nhuận cho việc thuê vườn làm mỗi năm thu được khoảng 200.000.000 đồng. Hiện nay ông đi thuê vườn thì không ai cho thuê, nói ông là lừa đảo; Sự việc trên đã ảnh hưởng đến ông Trần Trọng H như sau: Trước đây ông làm nghề mua bán gà, lợi nhuận mỗi tháng thu được trung bình khoảng 10.000.000 đồng.

Các nguyên đơn yêu cầu: Buộc ông Mai Hoàng M và vợ tên Chung Thị Cẩm D có trách nhiệm Bồi thường thiệt hại cho:

1. Bà Trần Thị Tố Q:

- Về mất thu nhập 10.000.000 đồng.

- Tổn thất tinh thần 14.490.000 đồng (10 tháng lương tối thiểu).

Tổng số tiền: 24.490.000 đồng.

2. Bà Lê Thị Ngọc B:

- Về mất thu nhập 10.000.000 đồng.

- Tổn thất tinh thần 14.490.000 đồng (10 tháng lương tối thiểu).

Tổng số tiền: 24.490.000 đồng.

3. Ông Trần Thanh L:

- Về mất thu nhập 10.000.000 đồng.

- Tổn thất tinh thần 10.000.000 đồng.

Tổng số tiền: 20.000.000 đồng.

4. Ông Trần Trọng H:

- Về mất thu nhập 10.000.000 đồng.

- Tổn thất tinh thần 5.000.000 đồng.

Tổng số tiền: 15.000.000 đồng.

Đồng thời, buộc ông Mai Hoàng M và vợ là bà Chung Thị Cẩm D đăng tin công khai lên trang cá nhân với nội dung: *"Công khai xin lỗi và cải chính những thông tin không đúng sự thật về các nguyên đơn",* trong thời gian 01 tháng.

Tại phiên tòa sơ thẩm các nguyên đơn đã thay đổi yêu cầu khởi kiện, mỗi người yêu cầu ông Mai Hoàng M bồi thường tổn thất tin thần là 03 tháng lương tối thiểu, không yêu cầu bà Chung Thị Cẩm D cùng bồi thường và không yêu cầu buộc ông Mai Hoàng M và vợ là bà Chung Thị Cẩm D đăng tin công khai xin lỗi lên trang cá nhân.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn ông Mai Hoàng M không tham gia tố tụng, không có ý kiến gì, không phản đối, không phản tố.

Sự việc được Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Sóc Trăng thụ lý, giải quyết: Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 151/2022/DS-ST ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Sóc Trăng đã quyết định như sau:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, Điều 147, b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 244, khoản 1 Điều 273 và khoản 2 Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, khoản 2 Điều 468, khoản 1 Điều 584, 585, 586 và 592 Bộ luật dân sự 2015; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn Bà Lê Thị Ngọc B, ông Trần Thanh L, bà Trần Thị Tố Q và ông Trần Trọng H.

Buộc ông Mai Hoàng M phải bồi thường cho Bà Lê Thị Ngọc B, ông Trần Thanh L, bà Trần Thị Tố Q và ông Trần Trọng H mỗi người là 4.470.000đồng *(Bốn triệu, bốn trăm bảy mươi nghìn đồng)*. Tổng số tiền là 17.880.000đồng *(Mười bảy triệu, tám trăm tám mươi nghìn đồng)*.

Số tiền này có hiệu lực thi hành ngay và kể từ ngày Bà Lê Thị Ngọc B, ông Trần Thanh L, bà Trần Thị Tố Q và ông Trần Trọng H có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền trên thì hàng tháng ông Mai Hoàng M còn phải trả cho Bà Lê Thị Ngọc B, ông Trần Thanh L, bà Trần Thị Tố Q và ông Trần Trọng H lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 30/01/2023 bị đơn Mai Hoàng M kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 151/2022/DS-ST, ngày 16/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện K yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giải quyết. Ông không đồng ý bồi thường cho các nguyên đơn Lê Thị Ngọc B, Trần Thanh L, Trần Thị Tố Q, Trần Trọng H mỗi người 03 tháng lương cơ sở.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và bị đơn vẫn giữ nguyên kháng cáo của mình, bị đơn vắng mặt và các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

- Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân thủ và chấp hành pháp luật tố tụng của những người tiến hành tố tụng, những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm. Đồng thời, phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về tính có căn cứ và hợp pháp của kháng cáo, từ đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị đơn Mai Hoàng M và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Người kháng cáo, nội dung và hình thức đơn kháng cáo, thời hạn kháng cáo là đúng theo quy định tại các Điều 271, 272 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, nên kháng cáo hợp lệ và đúng theo luật định.

[2] Về nội dung vụ án: Các nguyên đơn Lê Thị Ngọc B, Trần Thanh L, Trần Thị Tố Q và Trần Trọng H khởi kiện yêu cầu ông Mai Hoàng M bồi thường tổn thất tinh thần mỗi người là 03 tháng lương cơ sở với lý do ông Mai Hoàng M đã đăng tin lên mạng xã hội (facebook) đặt điều, vu khống, bôi nhọ danh dự, nhân phẩm và uy tín của gia đình các ông bà. Xét thấy, theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện vào lúc 14 giờ ngày 19/02/2022 ông Mai Hoàng M có sử dụng tài khoản Facebook có tên "Mai Hoàng M" và "Kelly D" đăng tải và bình luận thông tin với nội dung xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà Trần Thị Tố Q và gia đình bà Q là ông Trần Thanh L, Trần Thị Ngọc B và Trần Trọng H, tại Công an thị trấn A bị đơn Mai Hoàng M cũng thừa nhận hành vi trên, cơ quan Công an có lập biên bản vi phạm hành chính và Công an huyện K, tỉnh Sóc Trăng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 65/QĐ-XPHC ngày 22/3/2022 xử phạt số tiền 7.500.000 đồng. Hành vi đăng tải thông tin trên mạng xã hội facebook của bị đơn đã gây ảnh hưởng xấu, xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của gia đình bà Q, bao gồm bà Q, ông L, bà B và ông H làm ảnh hưởng đến tinh thần như buồn phiền, xấu hổ khi tiếp xúc với người xung quanh, cũng như ảnh hưởng đến việc làm ăn do uy tín bị giảm xúc. Vì vậy, cấp sơ thẩm buộc bị đơn có trách nhiệm bồi thường cho các nguyên đơn mỗi người 03 tháng lương cơ sở là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị đơn Mai Hoàng M yêu cầu cấp sơ thẩm xem xét giải quyết không chấp nhận yêu cầu của các nguyên đơn, vì bị đơn cho rằng phía nguyên đơn trình bày không đúng sự thật về số vàng đã cho trong ngày cưới, gia đình bà Q cũng nhiều lần đến nhà bị đơn hâm dọa, đập phá nhà cửa và phía

nguyên đơn cũng có đăng tải lên mạng xã hội Facebook để chửi gia đình bị đơn. Các vấn đề bị đơn đưa ra các nguyên đơn không thừa nhận và bị đơn cũng không cung cấp được chứng cứ nào để chứng minh việc các nguyên đơn có đăng tải các thông tin chửi rủa gia đình bị đơn; còn đối với việc trình bày về số vàng tặng cho trong ngày cưới là chuyện của gia đình bà Q, ông N không liên quan gì đến ông Mai Hoàng M nếu họ có tranh chấp thì yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết, việc ông Mai Hoàng M đăng tải thông tin về gia đình các nguyên đơn như nêu trên là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của các nguyên đơn là có thật nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét chấp nhận kháng cáo của bị đơn.

[4] Từ những phân tích trên thấy rằng kháng cáo của ông Mai Hoàng M là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Đề nghị của Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tại phiên tòa về việc không chấp nhận kháng cáo của bị đơn Mai Hoàng M là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị đơn Mai Hoàng M không được chấp nhận, bản án sơ thẩm được giữ nguyên nên bị đơn phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308; khoản 1 Điều 148 và khoản 6 Điều 313 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Áp dụng khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị đơn. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 151/2022/DS-ST ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn Bà Lê Thị Ngọc B, ông Trần Thanh L, bà Trần Thị Tố Q và ông Trần Trọng H.

Buộc ông Mai Hoàng M phải bồi thường cho Bà Lê Thị Ngọc B, ông Trần Thanh L, bà Trần Thị Tố Q và ông Trần Trọng H mỗi người là 4.470.000 đồng (Bốn triệu, bốn trăm bảy mươi nghìn đồng). Tổng số tiền là 17.880.000 đồng (Mười bảy triệu, tám trăm tám mươi nghìn đồng).

Số tiền này có hiệu lực thi hành ngay và kể từ ngày Bà Lê Thị Ngọc B, ông Trần Thanh L, bà Trần Thị Tố Q và ông Trần Trọng H có đơn yêu cầu thi

hành án đối với số tiền trên thì hàng tháng ông Mai Hoàng M còn phải trả cho Bà Lê Thị Ngọc B, ông Trần Thanh L, bà Trần Thị Tố Q và ông Trần Trọng H lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc ông Mai Hoàng M phải chịu 894.000 đồng (Tám trăm, chín mươi bốn nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Lê Thị Ngọc B, ông Trần Thanh L, bà Trần Thị Tố Q và ông Trần Trọng H không chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn Mai Hoàng M phải chịu là 300.000 đồng. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm ông M đã nộp theo biên lai thu tiên tạm ứng án phí số 0006241 ngày 08 tháng 02 năn 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Sóc Trăng. Ông M đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

4. Bản án này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án, người phải Thi hành án có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014), thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Phòng KTNV;
- Lưu: HSVA - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Tôn Thị Thanh Thúy